TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 117/2023/HSST
Ngày: 30-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH LA

- Th1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam.

Ông Nguyễn Minh Chí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Ông Phan Sâm Rin – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2023/TLST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thiên Th**, sinh năm: 1983.

Nơi thường trú: 569 ấp F2, xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, Th1 phố C; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công Chánh (đã chết) và bà Đỗ Thị Mai; Bản thân có vợ tên Phạm Thị Ngọc Lan Hương, có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án – tiền sự: không; Nhân thân: Quyết định số 193/QĐ-TA ngày 25/3/2015 của TAND Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 19/7/2016. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/3/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bào chữa cho bị cáo Th có ông Lê Bá Th1 – Luật sư - Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Luật Quốc Tế Th1 Công – Đoàn luật sư Tp. Hồ Chí Minh.

Bị hại:

1/ Đoàn V Giã, sinh năm: 1990 (có mặt).

Cư trú: ấp Tân Đông, xã Tân Tập, huyện CG, tỉnh LA.

2/ Lê Minh S, sinh năm: 1984 (có mặt).

Cư trú: ấp Bắc, xã Đông Thạnh, huyện CG, tỉnh LA.

Người có quyền lợi, nghĩ vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Thiên V, sinh năm: 1990 (có mặt).

Cư trú: 569 ấp F2, xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, Th1 phố C.

Người làm chứng: Trần Phương D, sinh năm: 2004 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 4, xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, Th1 phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 01/2023 đối tượng tên Hùng (chưa rõ lai lịch) liên lạc rủ Nguyễn Thiên Th đi trộm trâu trên địa bàn huyện CG bán lấy tiền tiêu xài, Th đồng ý. Đến khoảng 00 giờ ngày 07/01/2023 sau khi Hùng điện thoại hẹn, Th điều khiển xe ô tô tải, biển số 60L-9183 đến ấp Đông Bình, xã Phước Vĩnh Đông, huyện CG gặp Hùng và đối tượng tên Chiến (chưa rõ lai lịch). Sau đó, Hùng, Chiến cùng Th đi đến 01 bãi đất trống. Th ngồi ở trên xe, Hùng và Chiến lần lượt dắt 03 con trâu của anh Đoàn V Giã đến nơi Th đậu xe. Sau đó, cả 03 cùng nhau đưa trâu lên xe để Th chở về nhà tại ấp F2, xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, Th1 phố C. Ngày 08/01/2023 Hùng tìm gặp được 01 đối tượng nam khoảng 50 tuổi (không rõ lai lịch) đến thỏa thuận mua bán trâu. Hùng bán 03 con trâu (cái) với giá 32.000.000 đồng, chia Th 12.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS, ngày 03/3/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện CG, kết luận: 03 (ba) con trâu cái màu đen, 08 (tám) năm tuổi, mỗi con trâu cao khoảng 1,4m, trọng lượng mỗi con khoảng 500kg (tài sản chưa thu hồi được), trị giá 97.500.000 đồng (chín mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 10/01/2023 Hùng tiếp tục nhắn Th chuẩn bị xe để chở trâu, Th đồng ý. Đến khoảng 00 giờ, ngày 12/01/2023 Th điều khiển xe ô tô tải đến gần cầu Mỹ Lợi thuộc huyện Cần Đước, tỉnh LA rước Hùng và Chiến. Sau đó, cả 03 đến khu vực Ấp 3, xã Phước Vĩnh Tây, huyện CG, lấy trộm 02 con trâu của anh Lê Minh S (01 đực, 01 cái). Th chở 02 con trâu về nhà tại ấp F2, xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, Th1 phố C. Ngày 13/01/2023, Hùng tiếp tục nhắn 01 đối tượng nam khoảng 50 tuổi

(không rõ lai lịch) đến thỏa thuận mua bán trâu. Hùng bán 02 con trâu với giá 28.000.000 đồng, chia Th 10.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS, ngày 03/3/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện CG, kết luận: 01 (một) con trâu đực màu đen, 06 (sáu) năm tuổi, cao khoảng 1,4m, dài khoảng 2,4m, trọng lượng khoảng 700kg (tài sản chưa thu hồi được), trị giá 45.500.000 đồng; 01 (một) con trâu cái màu đen, 06 (sáu) năm tuổi, cao khoảng 1,4m, dài khoảng 2,4m, trọng lượng khoảng 700kg (tài sản chưa thu hồi được), trị giá 45.500.000 đồng. Tổng giá trị của tài sản trên là 91.000.000 đồng (chín mươi mốt triệu đồng).

Đến ngày 13/02/2023 Th rủ Trần Phương D theo xe cùng Th để nói chuyện cho đỡ buồn ngủ, D đồng ý. Th điều khiển xe ô tô tải chở D đến gần cầu Mỹ Lợi thuộc huyện Cần Đước, tỉnh LA rước Hùng và Chiến. Sau đó, Th, D, Hùng và Chiến đến ấp Tân Quang 1, xã Đông Thạnh, huyện CG. D ngồi trên xe, lúc này ở phía sau, Th mở thùng xe để Hùng và Chiến dắt 02 con trâu (cái) của anh Lê Minh S lên xe. Sau đó, Th chở trâu về nhà tại ấp F2, xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh. Ngày 14/02/2023 Hùng tiếp tục nhắn đối tượng nam (không rõ lai lịch) đến để thỏa thuận mua bán trâu. Hùng bán 02 con trâu với giá 29.000.000 đồng, chia Th 10.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS, ngày 03/3/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện CG, kết luận: 02 (hai) con trâu cái màu đen, 05 (năm) năm tuổi, cao khoảng 1,4m, dài khoảng 2,4m, trọng lượng mỗi con khoảng 500kg (tài sản chưa thu hồi được), trị giá 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

Qua truy xét, Cơ quan Công an mời Th về làm việc, Th đã thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của mình.

Tại Bản cáo trạng số 117/CT-VKSCG ngày 08/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thiên Th từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173.

Đề nghị áp dụng quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý tang vật thu giữ:

Đối với: 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno 5 màu trắng đen, ốp lưng bằng nhựa màu vàng, bị cáo dùng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0938.377.133, bị cáo dùng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện CG, tỉnh LA tạm giữ và hoàn trả cho anh Nguyễn Thiên V: 01 (một) xe ô tô tải hiệu HYUNDAI, biển số 60l-9183 do thuộc sở hữu của anh V, là phù hợp.

Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: Trước khi đưa vụ án ra xét xử, gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Đoàn V Giã số tiền 40.000.000 đồng và anh Lê Minh S 60.000.000 đồng. Nên buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh Đoàn V Giã số tiền 57.500.000 đồng và anh Lê Minh S số tiền 96.000.000 đồng.

Luật sư Lê Bá Th1 bào chữa cho bị cáo trình bày: về tội danh luật sư đồng ý, không có ý kiến tranh luận. Luật sư có nêu các tình tiết Gim nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: đã tác động gia đình bồi thường một phần cho bị hại, Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết Gim nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự là tình tiết Gim nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra luật sư có nêu ý kiến là do tài sản không thu hồi được mà căn cứ vào lời khai của bị hại để xác định trọng lượng 07 (bảy) con trâu, trong khi bị cáo không thừa nhận trọng lượng 07 (bảy) con trâu bị cáo trộm như bị hại khai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Tuy nhiên luật sư và bị cáo đồng ý với 03 (ba) kết luận định giá mà Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện CG đã định giá, không yêu cầu định giá lại và đề nghị Hội đồng xét xử, xử bị cáo theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên không tranh luận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Lời luận tội của Kiểm sát viên và lời bào chữa của Luật sư, được Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét trong quá trình nghị án.

Bị cáo nói lời sau cùng đồng ý kết luận định giá tài sản, không yêu cầu định giá lại, đồng ý bồi thường số tiền bị hại yêu cầu và xin Gim nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào ngày 07/01/2023 đến ngày 13/02/2023 Nguyễn Thiên Th cùng 02 đồng phạm theo bị cáo khai tên Hùng và Chiến (không rõ nhân thân) đã ba lần lén lút lấy trộm trâu trên địa bàn huyện CG. Cụ thể: ngày 07/01/2023 tại ấp Đông Bình, xã Phước Vĩnh Đông, Th và đồng bọn lén lút lấy trộm 03 con trâu của anh Đoàn V Giã, trị giá 97.500.000 đồng; ngày 12/01/2023 tại Ấp 3, xã Phước Vĩnh Tây, huyện CG Th cùng đồng bọn lén lút lấy trộm 02 con trâu của anh Lê Minh S, trị giá 91.000.000 đồng và vào ngày 13/02/2023 tại ấp Tân Quang 1, xã Đông Thạnh, huyện CG, Th cùng đồng bọn lén lút lấy trộm 02 con trâu của anh Lê Minh S, trị giá 65.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 253.500.000 đồng. Qua truy xét, Cơ quan Công an mời Th về làm việc.

[3] Tại phiên Tòa bị cáo Th thừa nhận có hành vi dùng xe ô tô biển số 60L-9183 ba lần chở trâu nêu trên và đồng ý việc xét xử bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Xét thấy, hành vi của bị cáo đã cấu Th1 tội *"Trộm cắp tài sản"* tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt, tại phiên tòa bị cáo cho rằng trọng lượng 07 (bảy) con trâu không nặng như các Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS; 14/KL-HĐĐGTS và số 15/KL-HĐĐGTS, cùng ngày 03/3/2023 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện CG. Xét thấy tại kết luận định giá số 14 và 15 có mâu thuẫn là hai con trâu trộm ngày 12/01/2023 có chiều cao khoảng 1,4m, chiều dài khoảng 2,4 m nhưng trọng lượng mỗi con là 700 kg và hai con trâu trộm ngày 13/02/2023 có chiều cao khoảng 1,4m, chiều dài khoảng 2,4 m nhưng trọng lượng mỗi con là 500 kg, việc này tại phiên tòa anh S là chủ của bốn con trâu bị mất trộm trình bày là hai con trâu mất trộm ngày 12/01/2023 gồm một trâu đực dùng để phối giống (trâu nọc) và một trâu cái có nguồn gốc Ấn Độ dùng để sinh sản (trâu nái) nên rất nặng và có thể còn hơn 700 kg, còn hai con trâu mất trộm ngày 13/02/2023 nhỏ hơn. Trong quá trình điều tra lẽ ra Cơ quan cảnh sát điều tra cho bị cáo và bị hại mô

tả vật đồng dạng để xác định trọng lượng tương đối của các con trâu bị mất trộm, tuy nhiên do tại phiên tòa luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo không yêu cầu định giá lại, nên không cần thiết phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung, theo quy định tại Điều 280 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Xét thấy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của hai bị hại là 253.500.000 đồng, tức là trên 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp định khung hình phạt là *"Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng"* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngoài ra việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp cùng hai đồng phạm (theo bị cáo khai) và có phân công vị trí vai trò của từng người, nhưng hiện chưa xác minh được hai đồng phạm với bị cáo, nên không xem xét đến tình tiết là *"Phạm tội có tổ chức"*.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[8] Xét về tình tiết Gim nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian đi nghĩa vụ quân sự bảo vệ tổ quốc, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, nên bị cáo được hưởng tình tiết Gim nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Xét thấy bị cáo phạm tội có hai tình tiết Gim nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và tình tiết Gim nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự *"Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng"*. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th1 người có ích cho xã hội. Xét thấy hiện bị cáo đang bị tạm giam và áp dụng hình phạt tù cũng đủ răn đe, không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[10] Đối với đối tượng tên Hùng và Chiến theo bị cáo khai là đồng phạm với bị cáo trong cả ba lần trộm, nhưng hiện chưa rõ nhân thân, nên Cơ quan điều tra tiếp tục, xác minh xử lý sau. Đối với Trần Phương D là người có mặt trong vụ việc trộm trâu vào ngày 13/02/2023 nhưng qua điều tra chứng minh được D không biết và cũng không có bàn bạc hay thỏa thuận gì với Th trong việc chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý, là phù hợp.

[11] Về tang vật thu giữ: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự để xử lý tang vật thu giữ:

[11.1] Đối với 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno 5 màu trắng đen, ốp lưng bằng nhựa màu vàng, bị cáo dùng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0938.377.133, bị cáo dùng liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[11.2] Đối với 01 (một) xe ô tô tải hiệu HYUNDAI, biển số 60l-9183, quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định do bà Hà Thị Ga, sinh năm: 1941, cư trú: 11/6 Khu phố 5, phường Tam Hiệp, Th1 phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai hiện đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký, nhưng bà Ga bán cho Ngô Chí Nam, sinh năm: 1978, cư trú: khu phố Cẩm Tâm, phường Xuân Tân, Th1 phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 28/02/2022 anh Nam bán cho Nguyễn Thiên V (các lần mua bán xe chỉ làm hợp đồng ủy quyền công chứng, chưa làm thủ tục S tên đổi chủ). Do đó xác định anh V là chủ sở hữu xe và việc bị cáo Th sử dụng xe ô tô này làm phương tiện phạm tội, anh V không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã hoàn trả xe ô tô cho anh V, là phù hợp.

[12] Về trách nhiệm dân sự: trước khi vụ án được đưa ra xét xử thì gia đình bị cáo có thỏa thuận bồi thường một phần cho hai bị hại, cụ thể bồi thường cho anh Lê Minh S số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) và anh Đoàn V Giã số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Tại phiên tòa bị hại Đoàn V Giã yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị còn lại 03 (ba) con trâu là 57.500.000 đồng (năm mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng) và bị hại Lê Minh S yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị còn lại 04 (bốn) con trâu trị giá 96.000.000 đồng (chín mươi sáu triệu đồng), theo giá trị mà Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện CG đã định. Trước yêu cầu của hai bị hại, bị cáo đồng ý bồi thường, nên ghi nhận.

[13] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền còn phải bồi thường cho bị hại là 153.500.000 đồng theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiên Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thiên Th 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/3/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno 5 màu trắng đen, ốp lưng bằng nhựa màu vàng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0938.377.133

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 71/QĐ-VKSCG, ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Thiên Th phải bồi thường cho bị hại Đoàn V Giã số tiền 57.500.000 đồng (năm mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng đồng) và bị hại Lê Minh S số tiền 96.000.000 đồng (chín mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất pháp luật quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

Nơi nhận:
-*TAND tỉnh LA;*
-*VKSND huyện CG;*
-*CA huyện CG;*
-*THADS huyện CG;*
-*Bị cáo; đương sự;*
-*Lưu hồ sơ;*
-*Lưu án V.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỈNH LA

CG, ngày 30 tháng 11 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 45 phút ngày 30 tháng 11 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trường Tam.

Ông Nguyễn Minh Chí.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2023/TLST-HS, ngày 08/11/2023 đối với bị cáo: Nguyễn Thiên Th.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1.Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiên Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* .

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Thiên Th 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/3/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tang vật:

Tịch thu sung nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động OPPO Reno 5 màu trắng đen, ốp lưng bằng nhựa màu vàng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thẻ sim điện thoại di động mang số 0938.377.133

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 71/QĐ-VKSCG, ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Thiên Th phải bồi thường cho bị hại Đoàn V Giã số tiền 57.500.000 đồng (năm mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng đồng) và bị hại Lê Minh S số tiền 96.000.000 đồng (chín mươi sáu triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất pháp luật quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.675.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các Th1 viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA**

VÕ TRƯỜNG TAM – NGUYỄN MINH CHÍ **NGUYỄN ĐỨC BẢO**